

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2024/HS-ST
Ngày 13-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng

- Thư ký tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Công Khanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đào Duy Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện VB, thành phố Hải Phòng đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1988, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn ĐH, xã VA, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Đỗ Thị H; có vợ là Khổng Thị A và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 05/QĐ-TA ngày 27-01-2016, Tòa án nhân dân huyện VB đã áp dụng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn Q trong thời hạn 24 tháng. Q chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hải Phòng ngày 06-10-

2018 (được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); bị tạm giữ ngày 02-4-2024 đến ngày 09-4-2024 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Hoàng Tuấn T ; vắng mặt

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Đức V ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 05 phút ngày 02 tháng 4 năm 2024, tổ công tác Công an huyện VB kết hợp cùng Công an xã TL, huyện VB làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã TL. Khi tổ công tác đi đến khu vực trước cổng Công ty May Hai thuộc thôn Tiền Hải, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng thì phát hiện 01 nam giới đang ngồi xe mô tô biển kiểm soát 15H1-24139 có biểu hiện nghi vấn phạm tội. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái phía trước người nam giới đó đang mặc có 03 gói giấy màu trắng. Tiến hành mở 03 gói giấy thấy bên trong 03 gói giấy đều chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghi là ma túy). Người nam giới khai nhận là Nguyễn Văn Q , sinh năm 1988 ở thôn ĐH, xã VA, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Q khai nhận chất bột màu trắng trong 03 gói giấy tổ công tác thu giữ là ma túy, loại Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Q , Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án

Kết luận giám định số 398/KL-KTHS ngày 08/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng có nội dung: “chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,40 gam, loại Heroine”

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 09-4-2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 24-7-2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phân xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Nguyễn Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách

nhệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Q từ 24 đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,32 gam chất bột và vỏ bao gói của mẫu vật được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 398MT/PC09 (Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại thôn Tiền Hải, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn Q có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,4 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện VB bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo tàng trữ ma túy là Heroine có khối lượng là 0,4 gam nên bị cáo bị xét xử với tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện VB truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ phù hợp với pháp luật

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an, xã

hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Q là người nghiện ma túy. Tại Quyết định 05/QĐ-TA ngày 27/01/2016 Toà án nhân dân huyện VB đã đưa Q vào cơ sở cai nghiện ma túy trong thời hạn 24 tháng. Q chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hải Phòng ngày 06-10-2018. Tiền sự này được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã thu giữ 0,32 gam chất bột và vỏ bao gói của mẫu vật được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 398MT/PC09 và xe mô tô biển kiểm soát 15H1-241.39. Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 15H1-241.39 là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Tuấn Tài nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Hoàng Tuấn Tài chiếc xe máy trên là phù hợp. Đối với số ma túy thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành trái phép cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trong vụ án này, đối với người nam giới đã bán ma túy cho Q vào ngày 02-4-2024 tại khu vực đường tàu TNH thuộc Quận LC, thành phố Hải Phòng, quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý. Đối với anh Hoàng Tuấn Tài là người cho Nguyễn Văn Q mượn xe nhưng không biết Q sử dụng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Tài là phù hợp.

[9] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02-4-2024.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử tịch thu tiêu hủy 0,32 gam chất bột và vỏ bao gói của mẫu vật được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 398MT/PC09. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB.

Về án phí: Căn khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; xử bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện VB
- TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV06, PC10);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện VB;
- Chi cục THADS huyện VB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện VB thành phố Hải Phòng;
- UBND xã VA, huyện VB
- Bị cáo;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền

